

Số: **38** /2023/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày **11** tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định 120/2020/NĐ-CP ngày 7 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 11/2022/TT-BTTTT ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Bình..

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2023 và bãi bỏ Quyết định số 1057/QĐ-STTTT ngày 30 tháng 9 năm 2019 của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *lq*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục kiểm tra Văn bản
- Quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Website Chính phủ; Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, VP2, VP6, VP7.

LQ_VP7_TCBM.2023

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Quang Ngọc



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Bình
(Kèm theo Quyết định số **38**/2023/QĐ-UBND ngày **11** tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Quy định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Bình.
- Quy định này áp dụng đối với Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Vị trí, chức năng

- Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Bình. Trung tâm có chức năng quản lý hệ thống cơ sở hạ tầng thông tin, vận hành, đảm bảo an toàn thông tin cho Trung tâm dữ liệu của tỉnh, hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và phần mềm dùng chung của tỉnh; thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công, cung cấp các sản phẩm, dịch vụ thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông, chuyển đổi số; thực hiện truyền thông phục vụ truyền đổi số và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.
- Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng để hoạt động theo quy định của pháp luật.

Trụ sở làm việc đặt tại: phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

CHƯƠNG II NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn

- Thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, chuyển đổi số
 - Đối với hoạt động của Trung tâm dữ liệu tỉnh:

Quản lý hệ thống cơ sở hạ tầng thông tin, vận hành, khai thác Trung tâm dữ liệu của tỉnh.

Thực hiện việc bảo trì, bảo dưỡng, nâng cấp, đầu tư bổ sung cơ sở hạ tầng kỹ thuật; hạ tầng số và các giải pháp bảo mật hệ thống, an toàn thông tin đảm bảo hoạt động cho Trung tâm dữ liệu của tỉnh thường xuyên, liên tục 24/7 và tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật;

Thực hiện kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật, đảm bảo là đầu mối tích hợp, chia sẻ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của tỉnh, của các ngành, cơ quan, đơn vị trong tỉnh;

Cung cấp hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng số tại Trung tâm dữ liệu của tỉnh phục vụ nhu cầu chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; cung cấp các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh phục vụ nhu cầu của các cơ quan nhà nước và người dân theo quy định của pháp luật.

b) Quản trị, vận hành và phát triển hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh:

Quản trị, vận hành, phát triển các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ chuyển đổi số; xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh của tỉnh; đảm bảo và duy trì hoạt động ổn định, thường xuyên, liên tục 24/7;

Thực hiện quyền quản trị cao cấp; triển khai việc phân quyền quản trị, hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật giúp các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh triển khai ứng dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh.

c) Thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin:

Hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật giúp các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin trong thực hiện chuyển đổi số; xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh;

Thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin cho Trung tâm dữ liệu của tỉnh; các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh theo quy định của pháp luật;

Quản lý, vận hành, khai thác và đảm bảo hoạt động ổn định, thường xuyên, liên tục 24/7 các hệ thống: Hệ thống giám sát an toàn thông tin của tỉnh (SOC); Mạng Truyền số liệu chuyên dùng cấp II của tỉnh;

Tổ chức triển khai giám sát an toàn thông tin, giám sát thông tin về địa phương trên không gian mạng; thực hiện cảnh báo về an toàn thông tin; tổ chức triển khai kết nối, chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia, Trung tâm ứng cứu khẩn cấp không gian mạng Việt Nam (VNCERT/CC) thuộc Cục An toàn thông tin, Bộ Thông tin và Truyền thông;

Phối hợp với các cơ quan chức năng trong lĩnh vực phòng, chống tấn công mạng, phòng, chống mã độc; bảo đảm an toàn thông tin cá nhân trên mạng; bảo vệ trẻ em trên không gian mạng.

d) Vận hành và phát triển các dịch vụ đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh; tổ chức hoạt động của Trung tâm điều hành đô thị thông minh của tỉnh;

e) Nghiên cứu, đề xuất, xây dựng các chương trình, dự án chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và phát triển dịch vụ đô thị thông minh thuộc thẩm quyền.

2. Tổ chức triển khai công tác thông tin và truyền thông phục vụ chuyển đổi số và phát triển kinh tế xã hội của tỉnh

a) Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước phục vụ phát triển kinh tế xã hội của tỉnh và phát triển lĩnh vực thông tin và truyền thông; quản trị, vận hành Trang thông tin phục vụ chuyển đổi số của tỉnh; các kênh truyền thông Chính quyền số tỉnh Ninh Bình trên môi trường mạng; giám sát, tổng hợp, phân tích thông tin trên báo chí, mạng xã hội liên quan đến tỉnh Ninh Bình;

b) Chủ trì, phối hợp hoặc liên doanh, liên kết với các đơn vị có liên quan tổ chức hội nghị, hội thảo chuyên đề về chuyển đổi số;

c) Tổ chức hoặc liên kết tổ chức các hoạt động truyền thông đa phương tiện, truyền thông mạng xã hội về lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông, chuyển đổi số;

d) Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp, công nghệ thúc đẩy công tác thông tin, truyền thông của tỉnh trên môi trường số.

3. Đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng, phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số

a) Triển khai đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kỹ năng chuyển đổi số; an toàn an ninh thông tin; hỗ trợ kỹ thuật, hướng dẫn khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;

b) Phối hợp, liên doanh, liên kết với các đơn vị có chức năng đào tạo, thi, cấp chứng chỉ thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông theo quy định của pháp luật.

4. Cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng vốn ngân sách nhà nước trong lĩnh vực thông tin và truyền thông, chuyển đổi số

a) Phối hợp tham mưu xây dựng, đề xuất các danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng vốn ngân sách nhà nước trong lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

b) Thực hiện cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng vốn ngân sách nhà nước trong lĩnh vực thông tin và truyền thông theo quy định của pháp luật;

c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh đề xuất các giải pháp công nghệ thực hiện cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên môi trường số.

5. Cung cấp các dịch vụ, sản phẩm thuộc lĩnh vực Thông tin và Truyền thông, chuyển đổi số; công nghiệp công nghệ thông tin

a) Cung cấp, phối hợp cung cấp dịch vụ tư vấn, giám sát ứng dụng công nghệ số, hạ tầng số và truyền thông, dịch vụ số bao gồm: Các dịch vụ giám sát thi công, kiểm thử phần mềm; kiểm định, định giá; duy tu, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị; xây dựng phần mềm; số hóa, lưu trữ dữ liệu; cho thuê hạ tầng, ứng dụng công nghệ số; các dịch vụ bảo trì, kinh doanh các thiết bị công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông;

b) Nghiên cứu, liên kết, hợp tác, nhận tài trợ đối với các tổ chức, cá nhân cá nhân trong và ngoài nước liên quan đến chức năng nhiệm vụ của Trung tâm nhằm tạo thêm các nguồn thu khác để phát triển sự nghiệp theo quy định của pháp luật;

c) Nghiên cứu, xây dựng phát triển các sản phẩm, dịch vụ công nghệ số, nền tảng số và truyền thông phục vụ quản lý nhà nước; tuyên truyền và quảng bá thông tin; xuất bản bản tin lĩnh vực thông tin và truyền thông, chuyển đổi số;

d) Hỗ trợ phát triển công nghiệp phần cứng, công nghiệp phần mềm, công nghiệp nội dung số và dịch vụ công nghệ thông tin, phát triển doanh nghiệp công nghệ thông tin, doanh nghiệp công nghệ số.

6. Quản lý, sử dụng số lượng người làm việc, tài chính, tài sản của Trung tâm theo quy định của pháp luật và theo phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh

7. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông hoặc cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 4. Trách nhiệm của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông

Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này.

Điều 5. Sửa đổi, bổ sung Quy định

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ thẩm định) xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.